TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **76**/2020/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 31tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 78/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Quang R, sinh năm: 1955; Địa chỉ cư trú: Ấp 01, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước;

- Bà Vũ Thị Kh, sinh năm: 1955; Địa chỉ cư trú: Ấp 01, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh tự nguyện chung sống với với nhau từ năm 1976, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr, huyện K, tỉnh Thái Bình. Tuy nhiên, giấy kết hôn bị thất lạc nên năm 2016 ông Rầm và bà Khá đăng ký kết hôn lại tại UBND xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước. Hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn ông Rầm và bà Khá chung sống đến năm đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ghen tuông, mất niềm tin với nhau nên gia đình thường xáo trộn, không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài dẫn đến tinh thần cả hai mệt mỏi. Nay hai bên đều thống nhất mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh đã thật tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh.

[2] Về con chung: Các con chung của ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết giao nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh xác định không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ chung.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Rầm và bà Khá thống nhất để ông Rầm tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quang R và bà Vũ Thị Kh thuận tình ly hôn.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Quang R tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004104 ngày 06/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà